

ĐẠI TUỆ PHỔ GIÁC THIÊN SƯ NGŨ LỤC**QUYỂN 7**

Đệ tử nổi pháp Thiên sư Tuệ Nhật trụ trì ở Kính Sơn là Uẩn Văn kính dâng.

Lúc kiết hạ, sư dạy chúng: Hữu cú vô cú như sắn bìm leo cây, kẻ mạnh bạo bước đi như thế. Cơ không đến, lời không trao. Trong mắt dính trăm ngàn muôn ức núi Tu-di. Trong tai dính Vô lượng vô biên biển nước thơm. Cơ phó ngữ, ngữ đầu cơ. Trong mắt dính cát không được. Trong tai dính cát không được. Có gã bình thường nghe nói vậy bèn nói: Thấy trăng thôi nhìn tay, về nhà rồi hỏi đường đi, không biết móc câu rữ muôn dặm, ngựa ô đóng trú ngàn dặm, lưới trời giăng đầy đánh sóng, cá côn cá kình. Nếu là ếch nhái, con giun, ba ba què, rùa mù nhọc nhằn mắc câu, nhọc nhằn sa lưới, phải là người như thế mới biết việc như thế.

Cho nên nói: Người chết tự có dao người chết, người sống tự có kiếm người sống. Có dao người cheat, không có kiếm người sống. Tất cả người sống chết không được, có kiếm người sống, không có dao người chết, tất cả người sống chết không được.

Người sống chết được, người chết sống được, bèn có thể cầm lông rùa trên lưng trâu sắt, bẻ sừng hổ bên hông người đá, không thực hành bàn luận kỳ đặc, không thực hành hiểu huyền bàn diệu, đâu cần chín tuần cấm túc, ba tháng hộ sinh, giữ cẩn thận người thợ săn không dây tự buộc. Phải biết khắp pháp giới mười phương không có người như mũi nhọn là không đúng. Mỗi chỗ mọi người an cư, bèn đi như thế, lại có việc ở, xin hỏi mọi người: Chỉ như người không chết không sống, đi ra thì làm sao chết làm sao sống. Nếu chết không được, sống không được, thì Phật pháp không linh nghiệm. Dù cho chết được, sống được cũng chưa phải là tác gia, về phần nạp Tăng không giao thiệp. Hãy nói nạp Tăng có ưu điểm gì? Sư im lặng hồi lâu nói: Tuy có đôi tay nhưng chưa từng tụ tập người nhàn, bèn hét một tiếng.

Sư dạy chúng rằng: Đúng thế đúng thế, mũi nhọn không vào.

Không như thế không như thế thì gặt không lên, giữa như thế mà không như thế thì mất quý đầu thân, giữa không như thế lại như thế, mang lòng đội sừng a ha ha, hãy nói. Cười cái gì? Ta cười ngày xưa Đại sư Vân Môn có khi nói nghe tiếng ngộ đạo, thấy sắc rõ tâm, Bồ-tát Quán Thế Âm đem tiền mua bánh hồ, buông tay nói rằng xưa nay chỉ là bánh bao. Bèn hét một tiếng nói: Người không lo xa ắt có buồn gần.

Sư dạy chúng, nêu: Một hôm, Vân Môn giơ gậy nói: Phàm phu cho là thật có, Nhị thừa phân tích là không, Duyên giác cho là huyền có, Bồ-tát đương thể tức không. Nạp Tăng thấy cây gậy chỉ gọi là gậy, đi chỉ đi, ngồi chỉ ngồi, đều không được động.

Sư nói: Ta không giống lão nhân Vân Môn lấy hư không vạch hang hốc.

Bèn giơ gậy nói: Cây gậy chẳng thuộc về có cũng chẳng thuộc về không, chẳng thuộc về huyền, chẳng thuộc về trống không.

Sư động gậy xuống đất nói: Phàm phu, Nhị thừa, Duyên giác, Bồ-tát đều ở đây, mỗi người theo căn tánh sẽ được thọ dụng. Về phần nạp Tăng là hại hay là oan? Muốn đi không được đi, muốn ngồi không được ngồi, tiến một bước thì bị gậy làm mê đường, lùi một bước thì bị gậy xâu lỗ mũi. Chỉ nay chẳng có người chẳng cam chịu không? Thử ra gặp nhau với cây gậy, nếu không, sang năm có cành mới, nào loạn gió thổi mãi không thôi.

Sư dạy chúng rằng: Chư Phật quá khứ đã thành tựu cửa này. Sư giơ gậy động xuống bên phải một cái nói, hãy lấy ở bên trái. Các Bồ-tát hiện nay mỗi vị nhập vào tròn sáng, nương nhờ pháp như thế, sư động một cái ở giữa nói, hãy lấy ở giữa, hai bên chẳng đứng, Trung đạo không cần an, trí Nhất thiết trí thanh tịnh, không hai không khác, không biệt không đoạn. Hôm qua, có người từ Hoài nam đến không được tin Giang tây nói rằng: Xuống sông giặc đã bình. Đầu núi Vân môn cày ruộng rộng ăn cơm, hỏi thiền đạo Phật pháp, miệng giống như tảng đá, bèn hét một tiếng nói: Vừa đến nhiều dây dưa, đi chỗ nào?

Lại động gậy một cái nói: Có lợi, không lợi, không rời hành bố.

Sư dạy chúng rằng: Từ khi Hồ loạn ba mươi năm, không thiếu tương muối, đỉnh môn có mất nạp Tăng, đến đây hương về nơi nào, nhưng oan có đầu, nợ có chủ. Vân Môn ngày nay cùng bùn với nước lại đốt lửa lên vết sẹo, muốn gặp nhau với Mã Sư, bèn thấy phát trần về trước mặt một đường nói có thấy không: Bể hàng rào đông phụ vách Tây, mắt thấy thì chính tay quấy không kịp. Thích-ca, Di-lặc đưa tay vỗ ngực, Văn-thù Phổ Hiền cùng tiếng gọi, hét một tiếng nói: Dạ-xoa mặt

ngựa mới cúi đầu. Ngưu đầu ngực tốt bèn khoanh tay.

Sư dạy chúng rằng: Vĩnh Gia nói phi chẳng phải phi, thị chẳng phải thị, sai mảy may mất ngàn dặm. Thị thì long nữ đốn thành Phật, phi thì sao lành liền rời. Vĩnh Gia đích thân thấy Lục Tổ đến, nhưng lại ở trong thị phi. Vân Môn thì không như vậy, phi chẳng phải phi, thị chẳng phải thị. Ngược mắt nhìn trời, cúi đầu nhìn đất. Khi sợ hãi chỉ là sợ hãi, khi ngủ chỉ một bề ngủ, cũng không có Phật pháp để bàn luận, cũng không trần lao để trốn tránh. Có khi trong lúc ngủ bỗng thức, vốn là mèo rình bắt chuột.

Sư dạy chúng: Người xưa nói: Chỗ người khác ở ta không ở, chỗ người khác đi ta không đi, chẳng phải cùng người khó lãnh hội; phần lớn tìm tòi muốn cho rõ ràng.

Sư hét một tiếng nói: Còn có cái này, Vân Môn thì không như vậy. Chỗ người khác đi ta cũng đi, liếc hử nhìn sân không lý hội. Tân-la nửa đêm mặt trời sáng. Hãy nói với người xưa cách nhau bao nhiêu: thử định hảy khán.

Dạy chúng: Tâm không phải Phật, trí không phải đạo, lão Nam Tuyên thân mã nhào. Đến mấy trăm năm nay, ở đây không có Thiện tri thức ra đời. Chưa từng có một người đỡ ông ấy dậy. Vân Môn ngày nay định dùng tim đèn treo núi Tu-di, thử đỡ dậy khán.

Bèn giơ gậy nói: Nam Tuyên ngã nhào, Vân Môn đỡ dậy, ngã nhào đỡ dậy có khách có chủ, nạn Tăng mất sáng bàn luận, dè dặt chớ làm đạo lý. Đã cho bàn luận, vì sao không cho làm đạo lý.

Hồi lâu sư nói: Mắng nhau dù ông tiếp miệng, chửi nhau dù ông tát nước, động gậy một cái.

Sư dạy chúng rằng: Các pháp vốn bất đối đãi, chạm mắt không có ngăn ngại, chỉ vì chặt tay tìm tâm, bèn có người câu sấm hối, không có văn ấn đã thành, phó pháp truyền y nương nhau. Dẫn đến khiến lão Lê Huỳnh Mai, mang chày đá bên hông, e rằng có pháp và người. Hỏi lại nói không hội, dẫn được con cháu đời sau, đều là hàn lô trực khối, tuy muốn chống đỡ tông thừa nhưng đâu thể nào đông đỡ tây. Xem xét căn tận tương lai chính là khiến người không thể chịu được. Nếu điều sai mà đi, một khi đánh phải dạy phẫn nát. Có khi tĩnh tọa suy nghĩ chính trong đó thật đáng yêu. Hãy nói có gì đáng yêu? Cát sâu kết thân với Tu-la, Kim cang và Thổ địa chỉ lưng hét một tiếng.

Sư dạy chúng, giơ gậy động một cái nói: Tế không thông gió, đại thông xe ngựa. Đột xuất làm mặt trời, ai phân biệt được chân giả hư không có cán cầm, người không tay có thể lấy; lúa què đập nhào hái giỏ

trà, am tranh đầy cả ngói lưu ly, lại động một cái.

Giải hạ, sư dạy chúng: Đông Sơn muôn dặm một cây sắt. Lưu Dương vừa đánh nát trăm mảnh chữ. Cửa Vân Môn thường hiện tiền, lông mày Thúy Phong còn hay không?

Bèn giờ phát trần nói: Đại sư Vân Môn đến, có thấy không? Nói xong, gõ vào gương thiền một cái nói: Một sáng hai che.

Sư dạy chúng, nói: Pháp pháp xưa nay là pháp, vô pháp vô phi pháp, đâu ở trong một pháp, có pháp có bất pháp, giờ gậy lên nói: Cái này là cây gậy, cái kia là pháp xưa nay. Lại nói: Cái này là pháp xưa nay, cái kia là cây gậy. Nay có người nào đoán được không? Nếu đoán ra được thì chẳng những tự có đường thoát thân, mà còn không bị người khinh. Nếu đoán không ra thì Vân Môn có nhiều lưỡi cũng mở miệng liền có lỗi, ngậm miệng chẳng mất, như thế như thế, bèn động gậy một cái nói:

- Một gậy hai làm, lại giờ gậy nói: Khán khán! Hàn Sơn, Thập Đắc quét sân, chuyển ngược cây chổi ở cột trụ, vừa lúc nhảy lên trời Đâu-suất-đà. Chạm phá lỗ mũi người ở cõi trời Phi phi tướng, Tỳ-lô-giá-na Như Lai chịu đau không cấm, đi vào tàng thân trong gậy của Vân Môn, một chung Vân Môn cười ha ha, rằng:

- Lo liệu không giao thiệp, chính đáng như thế cột trụ và lồng đèn, vẽ lông mày thêm được bao nhiêu màu sắc, ánh sáng. Hồi lâu nói: Khi có ý khí lại thêm ý chí, chỗ không phong lưu cũng phong lưu.

Sư dạy chúng rằng: Bỗng mở mắt chánh, ngàn Thánh không lường, từ một câu toàn đề muôn biệt ngàn sai đường dứt, thức không thể hiểu, trí không thể biết, chẳng phải Thánh, chẳng phải phàm, chẳng phải tâm, chẳng phải pháp. Toàn thể đến như thế, toàn thể trụ như thế. Không thấy Tỳ-da thị hiện bệnh, Văn-thù hỏi rằng: Cư sĩ bị bệnh là tướng gì hay sao?

Duy-ma-cật nói: Ta bệnh vô hình không thể thấy.

Lại hỏi: Bệnh này là do tâm hay do thân?

Đáp: Chẳng phải thân? Vì thân tướng lìa, cũng chẳng phải tâm, vì tâm như huyễn.

Sư nói: Thân tướng đã lìa, tâm cũng như huyễn, ai là người thị hiện bệnh? Ai là người hỏi bệnh? Có chứng minh được không? Nếu chứng minh được thì thân bệnh và tâm bệnh của mọi người đều hết. Phật bệnh, pháp bệnh đều phân tán đi, lại chuyển được ba độc, làm ba nhóm tịnh giới, chuyển sáu thức thành sáu thân thông, chuyển phiền não thành Bồ-đề, chuyển vô minh thành đại trí, bèn đi như thế, còn gì

là thuyết chỉ để. Chưa phải rốt ráo. Lại một câu rốt ráo là nói gì?

Hồi lâu sư nói: Người huyền tâm thức vốn là không, tội phước là không, chẳng chỗ trụ. Nói xong sư hét một tiếng.

Sư dạy chúng: Hoặc thị hoặc phi người không biết, đi nghịch đi thuận trời chẳng lường, cách núi người xướng, chim hạc nói, nhận lầm cá kèn mười tám cái phách, bèn giơ gậy nói: Cái này là phát trần đuôi trâu, không được bàn phải quấy, nghịch thuận, làm sao biết, làm sao lường.

Hồi lâu sư nói: Không có người nào quá giá đánh cho ba trăm gậy, gõ vào giường thiền một cái, dạy chúng rằng:

- Vào nước không tránh giao long, chính là sức mạnh của ngư phủ. Đi bộ không tránh cạp beo ấy là sức mạnh của người thợ săn. Người dao trắng đến trước mắt thấy chết như sống, Đó là cái dũng của tướng quân. Thế nào là cái dũng của nạp Tăng? Gan lớn tới trước xung đột qua, gan nhỏ kêu gào nói lý do. Bèn hét một tiếng, dạy chúng rằng:

- Có người suốt đời làm lành, có người suốt đời tạo ác. Người làm lành ngày nọ phạm giới trộm cắp. Người làm ác một niệm liễu ngộ tự tâm. Người làm lành phạm giới trộm cắp thì gọi là giặc, người làm ác liễu ngộ tự tâm gọi là Phật. Hai người cùng đến chỗ Vân Môn hỏi người nào đúng. Người làm lành lại là người ác, kẻ là giặc mà lại là Phật. Người làm ác mà lại người lành thì là sợ ác khinh thiện. Nếu hai người đều không làm thì thiện ác không rõ. Nếu quyết định chỉ Phật là người ác thì chiêu tội phỉ báng Phật. Vào địa ngục như tên bắn. Nếu chỉ giặc là người lành thì chưa có người lành nào mà làm giặc. Đương nhân chưa có mắt trí, đến đây có người nào đoán được không? Nếu đoán không được thì Vân Môn vì mọi người đoán lại, giặc là làm người lành, Phật là làm người ác. Phật giặc, thiện ác không ngoài hai thứ cái này, có hội không?

Bổn sư dùng gậy vẽ một đường trước mắt nói: Giấy quý kiến long một tờ lãnh qua.

Sư dạy chúng rằng: Trong rừng gai kheo co duối, ở chỗ trán lừa tìm Châu Thần, lấy được mõ mũi rùa sống ở phía Nam, thừa hứng còn đến tìm râu cạp. Như tiêu chí này chưa phải là tác gia. Nếu đến Vân Môn không nhọc lấy ra, lại phải vào rừng không động cỏ, vào nước không dậy sóng, ngồi trong màn trường quyết hơn ngoài ngàn dặm, mới có chút phần tương ứng. Chính lúc như thế, một câu nghĩa không thương xót chúng sinh là nói gì? Hồi lâu sư nói: Chỉ lấy cơm hương đến chén vô tâm, chỉ có người nâng lấy khóa chân.

Sư dạy chúng: Giơ gậy nói: Thôi khoe gậy xuống vô sinh nhẩn, bỏ đi mặt trời chế điện cơ, trước khi đại tiểu tiện bỗng đề được.

Bền động gậy xuống đất nói: Vừa đánh tự nhiên mất sở trí, hét một tiếng. Sư dạy chúng: Mới chạm môi thì rơi vào ngôn thuyên, không rơi vào ngôn thuyên thì chìm vào tịch mặc, chìm vào tịch mặc thì thành cuồng, dính mắc vào ngôn thuyên thì thành phỉ báng. Không lời, không phỉ báng, không mặc, không cuồng phải biết hướng lên chỉ có một đường. Người mắt sáng biết có chỉ là khó gần bên.

Bền giơ gậy nói: Cây gậy lại gần bên được, chỉ là chẳng biết có. Xin hỏi đại chúng: Gần bên được, không biết có, biết có gần bên không được là lúc như thế, cái nào ở trước cái nào ở sau? Nhưng nay trong chúng có người nào chẳng bị người khinh hay không? Thử ra đây định xem, khán!

Hồi lâu nói: Nếu chẳng phải ruộng hoang bán hổ đá, dường như giết nhầm Lý tướng quân. Động gậy một cái.

Sư dạy chúng: Nhiều lúc không nói thiền, bên miệng sinh meo trắng. Đại chúng khố nung nấu, bên lên cây cong xanh, chẳng luận tông năm nhà, không dẫn Truyền đăng lục, mới mở hai miệng da, nghiệp nhân chiêu cảm bạc phước, Thích-ca que chùy phân, Đạt-ma lão trọc thúi. Một người cong nói thẳng, một người thẳng nói cong, cả hai đại trượng phu, chịu phí mông của ông, mạ Phật báng Tổ sư, nhất định đọa ngục kéo lưới, Phật Tổ sinh kẻ thù, quỷ vương là quyến thuộc, tâm địa đen như mực, nước trong miệng tràn lan. Giống như trẻ xuất gia, định giết tộc Cù-đàm, sáng 30 tháng chạp, cười lớn lại thành khóc.

Vời đại chúng đến nói: Có biết ông già thôn Vân Môn hay không? Từng nghe một khi no thì quên trăm đời. Nay thân sơn Tăng chính thế hết một cái. Dạy chúng nêu: Vị Tăng hỏi Hương Nghiêm:

- Thế nào là đạo?
- Rỗng kêu trong cây khô.
- Thế nào là người trong đạo?
- Con mắt trong đầu lâu.

Tăng lại hỏi Thạch Sơn:

- Thế nào là rỗng kêu trong cây khô?
- Còn dính mắc vào hỷ.
- Thế nào là mắt trong đầu lâu?
- Còn dính mắc vào thức.

Vị Tăng hỏi Tào Sơn:

- Thế nào là rỗng kêu trong cây khô?

- Mạch máu không đứt.
- Thế nào là mắt trong đầu lâu?
- Khô không hết.

Bèn có bài tụng:

Rồng kêu cây khô thật thấy đạo.

Đầu lâu vô thức, mắt vừa sáng.

Khi hỷ, thức hết tin tức hết.

Dương nhân đâu phân trong trong đục.

Viên Ngô Lão nhân nói: Một người thấu ngữ tham lậu, một người thấu tình tham lậu, một người thấu kiến tham lậu.

Sư nói: Mọi người có chọn ra được không? Không tiếc lông mày vì mọi người nói rõ ràng. Hương Nghiêm Thấu Ngữ tham lậu, bị ngữ ngôn ràng buộc chết. Thạch Sương thấu tình tham lậu; bị tình thức sai xử chết. Tào Sơn thấu kiến tham lậu, bị thấy nghe, hay biết hoặc giết, nói rõ ràng nói rồi, người có mắt biện lấy.

Sư dạy chúng nêu: Đề-bà-đạt-đa ở trong địa ngục, Thế Tôn sai A-nan đến hỏi thăm rằng: ông ở trong địa ngục, có thể nhẫn chịu được không?

- Ta tuy ở địa ngục nhưng vui như ở trời Tam thiên.

Đức Thế Tôn lại dạy A-nan truyền hỏi: Ông có cầu ra khỏi không?

- Đợi Thế Tôn vào địa ngục thì ta ra.

A-nan nói: Thế Tôn là thầy ba cõi đâu có phần vào địa ngục?

- Thế Tôn đã không có phần vào địa ngục, ta đâu có phần ra địa ngục.

Sư nói: Đã không có phần ra, không có phần vào gọi thế nào là lão Thích-ca? Gọi thế nào là Đề-bà-đạt-đa, gọi thế nào là địa ngục, còn có gửi gắm không? Tự mang bình đi vào thôn mua rượu, lại mặc áo đơn làm chủ nhân. Sư dạy chúng, nêu: Chiêu Khánh hỏi La Sơn: có người hỏi Nham Đâu, trong trần làm sao phân biệt được chủ?

- Dầu đầy trong cát.

- Ý thế nào?

Sơn vờ Đại Sư. Khánh đáp: Dạ.

Sơn nói: Khỉ vào đạo tràng.

Sơn lại hỏi Minh Chiêu: Nếu có người hỏi ông làm sao?

- Mũi tên xuyên bóng mặt trời hồng.

Sư nói: Có hiểu không? Khỉ vào đạo tràng, mũi tên xuyên qua bóng mặt trời hồng, hai cái chùy xưa, gánh tuyết cùng lấp giếng.

Sư dạy chúng, nêu: Chiêu Khánh Phổ Thỉnh gánh bùn, giữa đường dựng gậy hỏi Tăng: Bùn trên hang hay bùn dưới hang?

- Bùn trên hang.

Khánh đánh một gậy.

Lại hỏi một vị Tăng: Bùn trên hang hay dưới hang?

- Bùn dưới hang.

Khánh cũng đánh một gậy.

Lại hỏi Minh Chiêu: Chiêu thả gánh bùn xuống, vỗ tay nói.

Thỉnh sư khán, Chiêu Khánh bèn thôi.

Sư nói: Chiêu Khánh tuy thôi không làm sao được, Minh Chiêu không chịu. Vân Môn lúc ấy thấy ông ta, thả gánh bùn xuống nói:

- Thỉnh sư khán, cho một gậy vào hông, xem ông ấy tách hợp thế nào. Sư dạy chúng, nêu: Mục Châu hỏi vị Tăng: Vừa rời chỗ nào?

- Hà bắc.

- Hà bắc có Hòa thượng Triệu Châu, thượng tọa có đến đó hay không?

- Mỗ giáp vừa rời chỗ đó.

- Triệu Châu có ngôn cú gì dạy chúng?

- Tăng bèn nêu: Lời uống trà.

Mục Châu nói:

- Hổ thẹn. Lại hỏi vị Tăng: Ý Triệu Châu thế nào?

- Chỉ là phương tiện trong một thời gian.

- Khổ thay Triệu Châu: bị ông đem đóng phân vãi rồi.

Sau đó, đến chỗ Tuyết Đậu nói: Tăng này không thể chịu nổi, lấy phân vung vãi hai vị Cổ Phật.

Sư nói: Tuyết Đậu chỉ biết đóng phân vãi vào Mục Châu, Triệu Châu, thật không biết vị Tăng này bị Triệu Châu lấy phân vãi, lại đến Mục Châu, lại gặp một lần vung vãi nữa. Chỉ là không biết nín thở, nếu biết nín thở thì chỗ nào có hai vị Cổ Phật.

Sư dạy chúng, nêu: Vị Tăng hỏi Vân Môn. Thế nào là lời vượt Phật siêu Tổ?

- Bánh bao.

Sư nói: Vân Môn chính là giống bánh bao, không có đạo lý siêu Phật vượt Tổ.

Sư dạy chúng, nêu: Đồng Sơn nói: Phải biết có việc Phật hướng thượng.

Vị Tăng hỏi: Thế nào là việc Phật hướng thượng?

- Chẳng phải Phật.

Vân Môn nói: Danh không được, trạng không được, cho nên nói chẳng phải.

Sư nói: Hai vị Tôn túc nêu lên việc Phật hướng thượng như thế hãy chầm chậm. Việc ấy không đúng, thế nào là việc Phật hướng thượng? Kéo gậy đánh vào cánh tay, khởi dạy y nguồn gốc Phật hướng thượng. Sư dạy chúng, nêu: Hòa thượng Thạch Môn Thông nói trước mười lăm ngày khi Phật sinh, sau ngày mười lăm chư Phật diệt. Trước ngày mười lăm chư Phật sinh ông không được rời chỗ này. Nếu rời chỗ này ta có móc câu móc ông.

Sau mười lăm ngày chư Phật diệt ông không được ở đây. Nếu ở đây ta có cái chùy đánh ông. Hãy nói đúng ngày mười lăm dùng móc tức là dùng chùy. Bèn có bài tụng rằng: Đúng mười lăm ngày móc, chùy cùng lúc hết. Bèn định hỏi thế nào, ngày quay đầu lại hiện ra.

Sư nói phô bày ba huyền ba yếu, dựng lập Chánh tông Lâm tế phải là người như thế mới được. Tuy như thế, nương Vân Môn thì không như thế, trước ngày mười lăm chư Phật vốn không hề sinh. Sau ngày mười lăm chư Phật vốn không hề diệt. Trước ngày mười lăm ông nếu rời chỗ này ta cũng không dùng móc móc ông, mặc cho vác ngang cây gậy, buộc giày cỏ. Sau ngày mười lăm nếu ông ở đây ta cũng không dùng chùy đánh ông, mặc cho giờ gậy cao quảy túi bát.

Hãy nói: Chính vào ngày mười lăm là thế nào?

Sư bèn nói: Trước sau ngày mười lăm móc chùy luống làm gì, sáng nay ngày mười lăm chính là dùng móc chùy, làm sao dùng? Giữa đường gặp rắn chết chớ có đánh giết, giở không đáy đem về.

Sư dạy chúng, nêu: Hòa thượng Bạch Vân Tường hỏi vị Tăng: không hoại giả danh mà nói thật tướng là thế nào?

- Đây là cái ghế.

Bạch Vân xoa tay nói: Đem túi giày đến.

Vị Tăng không đáp được.

Bạch Vân nói: Gã nói suông này.

Vân Môn nghe nói: Phải là huynh Tường mới được.

Sư nói: Vân Môn giúp mạnh không giúp yếu, đáng thương không biết hổ thẹn phải làm sao? Vị Tăng này lúc ấy nếu là gã này, đợi ông ấy nói đem túi này đến, liền xô nhào ông xuống giường, dù cho rằng Bạch Vân như cây kiếm, miệng như châu máu cũng phân chia không được.

Sư dạy chúng, nêu: Thạch Đầu hỏi Trường Tư từ đâu đến?

- Từ Lãnh nam đến.

- Đầu núi Đại Dữu phụ thêm công đức thành tựu chưa?

- Thành tựu lâu rồi, chỉ thiếu điểm mắt.

- Chớ nên điểm mắt?

Tư bèn thỉnh.

Đầu duỗi một chân xuống, Tư bèn lễ bái, đầu nói:

- Ông thấy gì mà lễ bái?

- Như hạt tuyết trong lò lửa.

Sư nói: Trong chúng bàn luận rất nhiều. Hoặc nói không có mắt công đức có chỗ nào để chấm, hoặc nói có cần chấm mắt không, đợi ông ấy nói, bèn thỉnh đánh cho một gậy vào hông. Nếu như thế chưa khỏi ô uế công đức này. Vân Môn thì không như thế. Đợi lão nay duỗi chân xuống bèn nói Hòa thượng khởi động. Sư dạy chúng, nêu: Vương Đại Vương thỉnh ngài Cổ Sơn ở chùa Yên Giam trong hội Tuyết Phong. Tuyết Phong và Thượng tọa Phu đưa ra cửa, trở về đến pháp đường, bèn nói: Một mũi tên Thánh bắn vào chín lớp thành.

Phu nói: Hòa thượng là y chưa ở.

Phong nói: Ông ấy là người khấu suốt.

Phu nói: Nếu không tin đợi mõ giáp đi qua. Bèn đến giữa đường vịn cột trụ nói: Sư huynh đi đâu?

Cổ Sơn nói: Đi trong chín lớp thành.

Phu nói: Bỗng bị ba quân bao vây thì sao?

- Nhà ông ta tự có đường thông mưa.

- Thế thì lìa cung mất điện.

- Chỗ nào không xứng là tôn quý.

- Phu trở về nói với Phong: Như mũi tên bạc Thánh bị gãy. Rồi nêu lời trước đó cho Tuyết Phong nghe.

Phong nói: Lời của họ còn.

Phu nói: Lão này mủ đông, cuối cùng có tình quê hương.

Sư nói: Trong chúng bàn luận rằng: Chỗ nào là chỗ mũi tên Thánh gãy, nói: Cổ Sơn không đáp lời ông ta là chỗ mũi tên Thánh gãy. Cổ Sơn không nói đạo lý là chỗ mũi tên Thánh gãy. Phê phán như thế thì chẳng những không biết Cổ Sơn mà còn không biết lão phu. Thật không biết Thượng tọa Phu Chính là kẻ giặc, ở trước mặt Cổ Sơn nhận một cuộc bại trận, hổ thẹn trở về, lại đến Tuyết Phong nhổ gốc, giống như nhà buôn bán ở Dương châu. Nếu chẳng phải Tuyết Phong có tướng đại nhân thì giặc này dung thân ở chỗ nào? Lúc ấy, đáng tiếc phóng qua, thành công án bất liễu. Nhưng nay có người nào vì người xưa thở ra hay không? Thử thở ra. Ta muốn hỏi ông chỗ nào là chỗ mũi tên Thánh gãy.

Sư dạy chúng, nêu: Minh Châu nhóm lửa, vị Tăng bồng hỏi: Trước mắt không có pháp, ý ở trước mắt, chẳng phải pháp trước mắt, chẳng phải chỗ đến của tai, mắt. Chưa rõ bốn câu này, câu nào là khách, câu nào là chủ Minh?

Chiêu bươi lửa ra nói: Ông cùng ta ở tìm ra một lông mày xem. Vị Tăng nói: Chẳng những mỡ giáp mà hết cả người trên mặt đất đều mất thân mạng.

- Vì sao tự đem búi tóc vào sở quan?

Sư nói: Vị Tăng này có đầu không có đuôi, Minh Châu có đuôi không đầu. Nếu người nói được câu trọn vein đầu đuôi, Vân Môn cho cây gậy. Sư dạy chúng, nêu: Nam Tuyên ngồi, một vị Tăng hỏi, vỗ tay đứng. Tuyên nói: Thật là thô tục.

- Vị Tăng chấp tay.

- Thật là Tăng.

- Vị Tăng không đáp.

Sư nói: Chấp tay thật là Tăng, vỗ tay lại tục khí đều không như thế. Tôn thể không chỗ đốn, không chỗ đốn có lỗ mũi, án tô rô tô rô tất rì tất rì, hét một tiếng nói: là cái gì? Gần đây lệnh vua hơi nghiêm không cho dắt kéo đi cướp chợ.

Sư dạy chúng: Ba mươi năm nay làm người cưỡi ngựa, sáng nay lại bị lừa kéo, đổ đất lấy được vàng lệ thủy, lấy lên lại là sắt Tân-la, báo cho mọi người biết là không khác. Đêm đến tuyết phủ Vân Môn, trời lạnh rùa đen thành ba ba.

Đêm 30, sư dạy chúng: Đêm nay gọi sáng mai là sang năm, sáng mai gọi đêm nay là năm ngoái. Đã gọi là sang năm, thì đêm nay hợp lại, đã gọi là năm ngoái, thì sáng mai hợp đi. Sang năm, đêm nay không thấy đến, năm ngoái sáng mai định không đi. Đã không đến lại không đi, nghiệp thức mịt mù không bốn cứ. Trong gương đại viên bật mảy trần, trong đó há có đủ gia nhân.

Cho nên khác này lại khác, ánh sáng phá trừ trăng ngày thu, Bàn công không rõ thân xưa nay giống như rồng bay thành ba ba què, các ông nhìn hay không nhìn gã lạnh lợi, phải xem thời tiết, bốn mươi lăm tận chỗ lại gặp xuân. Lão Tăng sau tháng chạp cân ba cân sắt, hét một cái.

Sư dạy chúng, nói: Đêm đến thả chạy đến hổ, ngày mai đi vào không đâu có.

Dưới trăng san hô dài mấy nhánh, muôn tượng sum-la đều cúi đầu.

Bồng giờ gậy lên nói: Cây gậy không rên rỉ, nông phu lại khéo phân gian xấu, lúc Lý công say mềm té nhào, vốn là Trương Công uống rượu trong thôn. Nói cho mọi người mau quay đầu, dè dặt chạy bên ngoài si cuồng.

Sư dạy chúng, nêu: Ma Cốc cầm tích trượng đến Chương Kính nhiều quanh giường thiền ba vòng động tích trượng một cái rồi đứng.

Sư nói: Kim cang thuần đã xong, sắt sống đúc thành.

Kính nói: Đúng thế.

Sư nói: Trên gắm thêm hoa ba mươi lăm lớp.

Cốc lại cầm tích trượng đến Nam Tuyên nhiều quanh giường thiền ba vòng, doing tích trượng một cái rồi đứng im. Sư nói đã bại trận rồi.

Tuyên nói: Không đúng, không đúng.

Sư nói: Cùm lại thêm xiềng.

Cốc nói: Chương Kính nói vì sao Hòa thượng nói không đúng?

Sư nói: Người buồn chớ nói với người buồn.

Tuyên nói: Chương Kính chính là thế, ông không đúng, đây là bị sức gió chuyển, đều thành bại hoại.

Sư nói: Thử lấy lửa rọi xem mặt Nam Tuyên dày hay mỏng.

Lại với đại chúng nói: Vân Môn phê phán như thế. Hãy nói chịu hay không chịu ông ta? Sư dạy chúng, nêu: Hòa thượng Nam Nhạc hỏi Mã Tổ: Thế nào?

Tổ nói: Từ lúc loạn laic ba mươi năm, không hề thiếu muối tương.

Sư nói: Tuyết Môn thì không như vậy. Đêm mộng không rõ viết chữ đại cát nơi cửa. Dạy chúng rằng: Chim cắt hung bạo không bắt thỏ bên rào, hổ dữ không ăn thịt thú. Đầu lông sao hiện tiền Bắc đẩu, cắt đứt cửa trời và trục đất.

Sư dạy chúng, nêu Tăng hỏi Vân Long: Thế nào là pháp môn tâm địa?

- Không từ người mà được.

- Không từ người mà được là sao?

- Ở đây cách Hành Dương không xa.

Sư nói Vân Môn thì không như thế, thế nào là pháp môn Tâm địa,

không từ người được?

- Không từ người được là sao? Khán dưới chân.